

Số: 157/TTr-HĐQT

Hà Nội, ngày 6 tháng 6 năm 2024

TỜ TRÌNH

Về việc thông qua mức chi trả tiền lương, thù lao năm thực hiện năm 2023 và kế hoạch năm 2024 của HĐQT và BKS Tổng công ty Lắp máy Việt Nam - CTCP

Kính gửi: Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2024
Tổng công ty Lắp máy Việt Nam - CTCP

Căn cứ Nghị định số 53/2016/NĐ-CP ngày 13/6/2016 của Chính phủ quy định về lao động, tiền lương, thù lao, tiền thưởng đối với công ty có cổ phần, vốn góp chi phối của Nhà nước và Thông tư số 28/2016/TT-BLĐTBXH ngày 01/09/2016 của Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội hướng dẫn thực hiện quy định về lao động, tiền lương, thù lao, tiền thưởng đối với công ty có cổ phần, vốn góp chi phối của Nhà nước;

Căn cứ Nghị quyết số 167/NQ-ĐHĐCĐ ngày 30/6/2023 của Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2023 Tổng công ty Lắp máy Việt Nam - CTCP;

Căn cứ Kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2024 của Tổng công ty Lắp máy Việt Nam - CTCP;

Căn cứ Công văn số 3318/BXD-TCCB ngày 04/6/2024 của Bộ Xây dựng về việc quỹ tiền lương thực hiện năm 2023 và quỹ tiền lương kế hoạch năm 2024 của LILAMA,

Hội đồng quản trị Tổng Công ty Lắp máy Việt Nam - CTCP kính trình Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2024 xem xét và biểu quyết thông qua mức chi trả tiền lương, thù lao thực hiện năm 2023 và kế hoạch năm 2024 của Hội đồng quản trị và Ban kiểm soát Tổng công ty như sau:

1. Mức tiền lương, thù lao thực hiện năm 2023 của Hội đồng quản trị và Ban Kiểm soát Tổng công ty Lắp máy Việt Nam - CTCP:

ĐVT: Triệu đồng

TT	Nội dung	Số người	Mức lương và thù lao	Số tháng	Thành tiền
I	Tiền lương của HĐQT và BKS (Chuyên trách)				1.212,60
1	Chủ tịch HĐQT	1	48,80	12	585,60
2	TV HĐQT	1	36,30	6	217,80
3	Trưởng Ban kiểm soát	1	34,10	12	409,20
II	Thù lao của HĐQT và BKS (Kiêm nhiệm)				414,00
1	TV HĐQT	3	7,00	12	252,00
2	TV HĐQT	1	7,00	6	42,00
3	TV BKS	2	5,00	12	120,00
	Tổng cộng				1.626,60

2. Mức tiền lương, thù lao kế hoạch năm 2024 của Hội đồng quản trị và Ban Kiểm soát Tổng công ty Lắp máy Việt Nam - CTCP:

ĐVT: Triệu đồng

TT	Nội dung	Số người	Mức lương và thù lao	Số tháng	Thành tiền
I	Tiền lương của HĐQT và BKS (Chuyên trách)				1.430,40
1	Chủ tịch HĐQT	1	48,80	12	585,60
2	TV HĐQT	1	36,30	12	435,60
3	Trưởng Ban kiểm soát	1	34,10	12	409,20
II	Thù lao của HĐQT và BKS (Kiêm nhiệm)				372,00
1	TV HĐQT	3	7,00	12	252,00
2	TV BKS	2	5,00	12	120,00
	Tổng cộng				1.802,40

3. Đề nghị Đại hội đồng cổ đông ủy quyền cho Hội đồng quản trị Tổng công ty duyệt chi tiền lương các chức danh quản lý của Tổng công ty theo quy định của pháp luật.

4. Nếu có sự thay đổi về số lượng thành viên Hội đồng quản trị và Ban kiểm soát thì quỹ lương, quỹ thù lao sẽ được thay đổi tương ứng. Việc quyết toán quỹ tiền lương thực hiện năm 2024 sẽ được thực hiện phù hợp theo kết quả sản xuất kinh doanh của Tổng công ty và các quy định hiện hành.

Kính trình Đại hội đồng cổ đông xem xét, chấp thuận./.

Nơi nhận:

- Như trên;
- Thành viên HĐQT;
- Ban kiểm soát;
- Lưu: P. TCNS, HĐQT.

TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ



Bùi Đức Kiên